TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **05**/2018/HSST
Ngày: 15 - 01 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Huỳnh Kim Yến**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Chung Kim Sang

2. Bà Trần Thị Lệ

- Thư ký phiên tòa: **Ông Nguyễn Nguyên Hưng** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: **Ông Lê Hoàng Vẹn** – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố R xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2017/HS-ST ngày 08 tháng 12 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Lâm N, sinh năm 1984; tại huyện H, tỉnh Kiên Giang.

Tên gọi khác: Lâm Minh N.

Nơi đăng ký HKTT: Số 13/199 khu phố D, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở: Không có chỗ ở nhất định; Số CMND: 371933249; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Khơ Me; con ông Lâm Ng (chết) và bà Hữu Thị H (chết); em ruột có 01 người; tiền sự: chưa; tiền án: Ngày 17/6/2004, bị Tòa Phúc thẩm – Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 16 năm tù, về tội "Giết người" và "Cướp TA sản", đến ngày 11/7/2015 chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích; bị bắt theo quyết định truy nã vào ngày 02/10/2017 và bị tạm giữ, tạm giam cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Hà Mỹ D, sinh ngày: 01/5/1995; tại R, tỉnh Kiên Giang.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Số 11/110A, Tổ 11, khu phố D, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; số CMND: 371656134; nghề nghiệp: Ngư phủ; trình độ văn

hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; con ông Hà Mỹ D1 và bà Trần Thị D2; em ruột có 01 người; tiền sự: chưa; tiền án: chưa; bị bắt tạm giam kể từ ngày 13/10/2017.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**** Người bị hại:*** **Lâm Văn Ch**, sinh năm 1968 *(Có mặt)*

Địa chỉ: Số 398 Tổ 5, ấp T, xã P, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

** **Người làm chứng:***

1. Danh C, sinh năm 1966 *(Có mặt)*

Địa chỉ: Số 288 ấp T, xã P, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

2. Danh Ti, sinh năm 1984 *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Số 389 tổ 12, ấp T, xã P, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

3. Ngô Văn H, sinh năm 1963 *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Số 196 ấp TT, xã P, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

4. Nhan Bá Tn, sinh năm 1972 *(Có mặt)*

Địa chỉ: Số 426 tổ 5, ấp T, xã P, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

5. Nguyễn Văn TA, sinh năm 1997 *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Tổ 4, khu phố 1, phường V1, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

NHẬN THẤY:

Qua các TA liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 27/5/2017, Lâm N cùng với Nguyễn Văn TA, Danh Si Tình đi về nhà bà Nguyễn Thị Sang, ở số 74, tổ 3, ấp T, xã P, thành phố R, lấy quần áo để hôm sau đi ngư phủ, do hết xăng nên cả ba dẫn xe đi bộ. Cùng lúc này, ông Lâm Văn Ch (ở gần nhà bà Sang) phát hiện có người đột nhập vào nhà bắt trộm gà nên ông Ch điều khiển xe mô tô đuổi theo truy bắt. Đuổi theo được một đoạn thì gặp N, TA và Tình đang dắt xe đi bộ, ông Ch cho rằng nhóm của N bắt trộm gà của mình. Lúc này, ông Ch yêu cầu nhóm của N trả lại gà nên hai bên xảy ra cự cãi. Đến khoảng 19 giờ ngày 28/5/2017, N, D, Tình và TA đang đi uống cà phê thì ông Ch tiếp tục điện thoại cho N yêu cầu N trả lại gà cho ông Ch. Tức giận vì bị ông Ch điện thoại đòi gà nên N rủ D, Tình và TA dùng dao tự chế cùng đi tìm chém ông Ch để dằn mặt, cả nhóm đồng ý (Bút lục: 68, 84, 89). Sau đó, N kêu Tình đi về nhà lấy 04 (bốn) cây dao tự chế (mã tấu) có cán được quấn bằng vải màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng, mỗi cây dài khoảng 60 cm, chia cho mỗi người một cây làm hung khí đi chém ông Ch. Khi đi, N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave Trung Quốc, không rõ biển số (hiện N đã bán xe cho người khác) chở D, còn TA điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Raider, không rõ biển số (xe của Tình) chở Tình đi tìm chém ông Ch. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, khi đi đến trước quán cà phê của bà Nguyễn Thị Kim Thanh, ở số 551, ấp T, xã P, thành phố R, N thấy ông Ch đang ngồi uống cà phê với ông Danh C, Danh Tiền, Ngô Văn Hòa và Nhan Bá

Tn trong quán. Lúc này, N dừng xe lại và cầm cây dao tự chế xông vào chém ông Ch, ông Ch liền cầm cái ghế bằng nhựa đưa lên đỡ, thì bị N chém bể cái ghế trúng vào lòng bàn tay trái một nhát. Dù bị thương, ông Ch vẫn dùng tay không đánh lại trúng N một cái vào mặt rồi bỏ chạy ra ngoài. N la lên cho cả nhóm biết bị đánh và kêu cùng nhau xông vào đuổi chém ông Ch. Nghe vậy, D liền cầm cây dao tự chế cùng với N đuổi theo ông Ch, chạy được một đoạn thì ông Ch vấp ngã, N và D đuổi kịp dùng dao chém 02 (hai) nhát trúng vào lưng gây thương tích. Trong lúc này, Tình và TA vẫn cầm dao tự chế ngồi trên xe ở trước quán cà phê để hỗ trợ. Sau khi chém gây thương tích cho ông Ch xong, N, D, Tình và TA lên xe chạy đi, khi đến cầu R 2 N ném bỏ 02 cây dao tự chế xuống sông. Còn ông Ch được mọi người đưa đến Phòng khám đa khoa khu vực xã P băng bó vết thương rồi về nhà tự điều trị. Đến ngày 29/5/2017, ông Lâm Văn Ch làm đơn yêu cầu khởi tố đối với Lâm N, Hà Mỹ D về hành vi cố ý gây thương tích. Đến ngày 29/6/2017 và 10/10/2017, Lâm N và Hà Mỹ D lần lượt bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố R khởi tố, bắt tạm giam để điều tra (Bút lục: 65, 70, 71, 73, 83, 87, 88, 101, 102).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo N và bị cáo D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đối với Nguyễn Văn TA, Danh Si Tình hiện đã bỏ địa phương đi đâu chưa rõ, nhưng do ông Lâm Văn Ch không yêu cầu xử lý nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự.

*** Vật chứng trong vụ án:** Đối với 02 (hai) cây dao tự chế (mã tấu), có cán được quấn bằng vải màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài khoảng 60 cm, sau khi gây án bị cáo Lâm N và bị cáo Hà Mỹ D đã ném bỏ xuống sông R – Long Xuyên, cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không tìm được (Bút lục 152).

*** Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 369/KL-PY ngày 28/6/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang**, kết luận thương tích của Lâm Văn Ch như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vết thương phần mềm vùng lưng phải, lưng trái và khớp liên đốt giữa ngón VI bàn tay trái.

- Sẹo xơ cứng mặt lòng bàn tay trái.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích trên gây nên hiện tại là **09%.**

3. Vật gây thương tích: Các thương tích trên do vật sắc gây nên.

4. Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể: Các thương tích không gây ảnh hưởng thẩm mỹ và không gây hạn chế chức năng bộ phận cơ thể (Bút lục số 51, 52, 53).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Người bị hại ông Lâm Văn Ch không yêu cầu các bị cáo bồi thường chi phí điều trị thương tích và không có yêu cầu bồi thường gì khác. (Bút lục số 153).

*** Bản cáo trạng số: 01/CT. KSĐT ngày 08 tháng 12 năm 2017** của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R đã truy tố bị cáo Lâm N và bị cáo Hà Mỹ D về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo **Lâm N** mức án từ **15 tháng đến 18 tháng tù.**

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo **Hà Mỹ D** mức án từ **06 tháng đến 09 tháng tù.**

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Lâm Văn Ch không yêu cầu các bị cáo bồi thường chi phí điều trị thương tích và không yêu cầu bồi thường gì khác, nên đề nghị miễn xét.

* Tại phiên tòa, người bị hại Lâm Văn Ch thống nhất tội danh Viện kiểm sát đã truy tố đối với các bị cáo, tuy nhiên về mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo N là nhẹ, chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo quy định pháp luật; ngoài ra về trách nhiệm dân sự ông Ch không yêu cầu các bị cáo bồi thường.

*** Lời nói sau cùng của các bị cáo:** Bị cáo N và bị cáo D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, các bị cáo nhận thức được hành vi của bản thân là sai trái, cảm thấy ăn năn, hối cải và xin lỗi bị hại, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các TA liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố R, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố R, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan Tn hành tố tụng, người Tn hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan Tn hành tố tụng, người Tn hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Do tức giận việc ông Lâm Văn Ch nghi ngờ mình bắt trộm gà và điện thoại đòi gà, nên vào khoảng 19 giờ ngày 28/5/2017, Lâm N rủ Hà Mỹ D, Nguyễn Văn TA và Danh Si Tình dùng dao tự chế cùng đi tìm chém ông Ch để dằn mặt thì cả nhóm đồng ý, sau đó N kêu Tình đi về nhà lấy 04 cây dao tự chế (mã tấu) có cán được quấn bằng vải màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng, mỗi cây dài khoảng 60cm, chia cho mỗi người một cây làm hung khí đi chém ông Ch. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, thấy ông Ch đang ngồi uống cà phê tại quán của bà Nguyễn Thị Kim Thanh, ở số 551 ấp T, xã P, thành phố R thì N xông vào dùng dao tự chế chém ông Ch gây thương tích ở lòng bàn tay trái; bị chém ông Ch liền bỏ chạy thì N la lên cho cả nhóm biết, nghe vậy Hà Mỹ D liền cầm cây dao tự chế cùng với N đuổi theo ông Ch, N tiếp tục chém ông Ch 01 nhát trúng vào lưng, D chém tiếp 01 nhát trúng vào lưng ông Ch gây thương tích rồi cả nhóm lên xe bỏ đi; qua giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Ch do thương tích gây nên là **09%**; sau khi điều trị thương tích, ngày 29/5/2017 ông Lâm Văn Ch làm đơn yêu cầu khởi tố đối với Lâm N và Hà Mỹ D về tội cố ý gây thương tích.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết luận giám định thương tích trên người bị hại cùng với các chứng cứ, TA liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Theo hướng dẫn tại tiểu mục 3.1 mục 3 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 và điểm a tiểu mục 2.2 mục 2 Phần I Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003, của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao thì hai cây dao tự chế (mã tấu), có cán được quấn bằng vải màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài khoảng 60 cm các bị cáo đã sử dụng để gây thương tích cho ông Ch được xác định là loại hung khí nguy hiểm. Tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 về tội "Cố ý gây thương tích" quy định người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc *dưới 11%* nhưng thuộc trường hợp *"...dùng hung khí nguy hiểm..."* thì bị phạt *"cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*". Theo đó, hành vi của các bị cáo dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho ông Ch với tỷ lệ 09% đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo điều luật đã viện dẫn nêu; Viện kiểm sát nhân dân thành phố R truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật và tạo dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân các bị cáo khi thực hiện tội phạm có ý thức và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo đủ khả năng nhận thức được hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra; tuy nhiên do bản tính hung hăng, muốn giải quyết mâu thuẫn bằng con đường bạo lực cùng ý thức xem thường pháp luật, nên chỉ vì bực tức việc ông Ch nghi ngờ N trộm gà và điện thoại đòi gà mà các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội; trong đó bị cáo N giữ vai trò chính, vừa

là người chủ động rủ rê vừa trực tiếp thực hiện hành vi gây thương tích cho người bị hại; ngoài ra, xét về nhân thân bị cáo N là người có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án về tội "Giết người" và "Cướp TA sản", bị cáo chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội; qua đó thấy được bản thân bị cáo N rất xem thường pháp luật, bị cáo nhận thức được hành vi sai trái nhưng không có ý thức tu dưỡng bản thân trở thành người công dân lương thiện, có ích cho xã hội. Còn bị cáo D mặc dù không quen biết và không có mâu thuẫn với người bị hại nhưng khi bị cáo N rủ đi tìm chém ông Ch thì bị cáo không căn ngăn mà lại đồng ý tham gia thực hiện tội phạm, cùng N trực tiếp thực hiện hành vi gây thương tích cho người bị hại. Do vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra.

Từ những phân tích trên, sau khi nghị án Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt các bị cáo hình phạt tù có thời hạn, giam giữ các bị cáo trong một thời gian nhất định để giáo dục, răn đe, cải tạo các bị cáo, qua đó đảm bảo được tính phòng ngừa chung; trong đó mức án của bị cáo N phải nghiêm khắc, cao hơn mức án của bị cáo D và cao hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng năng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo N phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, nên bị áp dụng 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Riêng bị cáo D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; cả hai bị cáo đều có trình độ học vấn thấp, bị cáo N là người dân tộc Khơ me, nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; riêng bị cáo D có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 khi lượng hình; riêng bị cáo D được áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 làm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bị hại ông Lâm Văn Ch không yêu cầu các bị cáo bồi thường chi phí điều trị thương tích, ngoài ra không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

*** Tuyên bố:** Bị cáo **Lâm N** (tên gọi khác: **Lâm Minh N**) và bị cáo **Hà Mỹ D** phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo **Lâm N 02 (Hai) năm tù.** Thời hạn tù tính kể từ ngày bắt bị cáo (ngày 02/10/2017).

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo **Hà Mỹ D 06 (Sáu) tháng tù.** Thời hạn tù tính kể từ ngày bắt bị cáo (ngày 13/10/2017).

*** Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ Luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; xử:

Buộc các bị cáo Lâm N và Hà Mỹ D, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

*** Quyền kháng cáo:** Các bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 15/01/2018).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

*** Nơi nhận:**
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. R;
- Chi cục THA dân sự Tp. Rạch Giá;
- Công An Tp. Rạch Giá;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu .

Huỳnh Kim Yến